

Bản án số: 264/2018/HS-ST
Ngày: 09-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Công Thắm
2. Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Nữ Hạnh Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Viết Báu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 267/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 351/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Nhật T; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 10 tháng 08 năm 1989 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: khối 12, phường H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu T và bà: Lê Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 17/4/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 42 tháng về tội “Cướp tài sản”; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/04/2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Trần Công Đ; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 15 tháng 12 năm 1986 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: khối 12, phường H, Tp Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Công B và bà: Trần Thị M; Vợ: Vi Thị Lan H, sinh năm 1993; Con: có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày

14/8/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 18 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành ra trại ngày 18/8/2010; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/03/2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Hoàng Thế S**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 26 tháng 10 năm 1997 tại huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: xóm 4, xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng T và bà: Đặng Thị L; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/03/2018 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 30/3/2018, Trần Công Đ và Hoàng Thế S rủ nhau mua ma túy về cùng sử dụng. Sau đó, Đ đưa cho S số điện thoại 0937885858 của Nguyễn Nhật T và S dùng số điện thoại của mình là 0962830217 điện thoại cho T hỏi mua 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) ma túy, T đồng ý và hẹn đến nhà để giao dịch mua bán ma túy. Khoảng 15 phút sau S và Đ đi taxi đến ngõ 58 Hà Huy Tập, thành phố Vinh gặp T để mua ma túy, Đ ở ngoài chờ còn S đi vào gặp và mua của T 01 gói ma túy với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), số tiền mua ma túy là của S. Sau khi mua được ma túy, Đ và S đi taxi về phòng trọ ở xã Hưng Lộc, thành phố Vinh để sử dụng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày khi cả hai đi đến đường Lê Viết Thuật thuộc xã Hưng Lộc, thành phố Vinh thì bị tổ công tác Cảnh sát cơ động thuộc Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Nghệ An kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại nơi vị trí S ngồi 01 gói potylen màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và thu giữ của S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 có số thuê bao 0962830217.

Tại cơ quan điều tra, Trần Công Đ, Hoàng Thế S khai nhận số ma túy trên là mua của Nguyễn Nhật T.

Ngày 06/04/2018 Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh khám xét nơi ở của Nguyễn Nhật T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ 10 gói potylen màu trắng, mỗi gói đều có chứa chất tinh thể màu trắng, 01 cân điện tử đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động Nokia có số thuê bao 0937885858.

Tại Cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Nguyễn Nhật T đã khai nhận vào ngày 30/3/2018, T gọi điện thoại và đi đến khu vực đường T thuộc phường C, thành phố Vinh mua của một người phụ nữ tên Vân (T không biết lai

lịch, địa chỉ cụ thể) 01 gói ma túy với giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Sau khi mua được gói ma túy đá, T mang về nhà chia thành 11 gói nhỏ với mục đích ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Đến 19 giờ 15 phút ngày 30/3/2018 T đã bán 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) cho Hoàng Thế S, còn lại 10 gói ma túy đá T cất giữ với mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ.

Kết luận giám định số 454/KL-PC54(MT) ngày 04/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Hoàng Thế S và Trần Công Đ gửi tới giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine), có khối lượng là 0,270 gam”.

Kết luận giám định số 497/KL-PC54(MT) ngày 13/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Các mẫu chất tinh thể thu giữ của Nguyễn Nhật T được ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10 gửi tới giám định đều là ma túy tổng hợp (Methamphetamine), có tổng khối lượng là 1,855 gam”.

Bản Cáo Trạng số 295/CT-VKS ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo:

- Nguyễn Nhật T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Trần Công Đ, Hoàng Thế S đều về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố luận tội đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Nhật T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Trần Công Đ, Hoàng Thế S từ 12-15 tháng tù.

Ngoài ra đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 30/3/2018, tại trước phòng khám nha khoa Ngọc Anh đường Lê Viết Thuật thuộc xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, Trần Công Đ và Hoàng Thế S đang có hành vi cất giữ trái phép 01 gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,270 gam để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác cảnh sát cơ động Công an tỉnh Nghệ An bắt quả tang. Trần Công Đ và Hoàng Thế S khai số ma túy trên là mua của Nguyễn Nhật T với giá 500.000 đồng.

Ngày 06/4/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh khám xét nơi ở của Nguyễn Nhật T thu giữ 10 gói ma túy (Methamphetamine), có tổng khối lượng 1,855 gam. Nguyễn Nhật T khai nhận đã bán ma túy cho Đ và S, số ma túy còn lại bị thu giữ do T cất giữ để bán kiếm lời.

Hành vi của Nguyễn Nhật T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Trần Công Đ và Hoàng Thế S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, có đồng phạm nhưng thuộc loại giản đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy nên cần xử phạt nghiêm. Các bị cáo đều nhận thức được tác hại do ma túy mang lại, bị cáo T và Đ đã bị xét xử nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm răn mình mà lại tiếp tục phạm tội; do ham chơi, đua đòi mà các bị cáo S, Đ sa vào con đường nghiện ma túy; vì háms lợi mà bị cáo T lao vào con đường

mua bán ma túy làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác và suy thoái giống nòi. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ rắn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Xét về tính chất, vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Bị cáo T là người bán ma túy nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án; Bị cáo Đ là người cho bị cáo S số điện thoại của T, S là người bỏ tiền và liên lạc qua điện thoại với T, cả hai cùng đi mua ma túy nên vai trò của bị cáo Đ, S là ngang nhau.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo T, S đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Bị cáo Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố, mẹ có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.3]. Trong vụ án này, đối với người phụ nữ tên Vân bán ma túy cho bị cáo T. Do chưa xác định được lai lịch địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[2.4]. Về vật chứng: Ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 thu giữ của bị cáo S, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của bị cáo T do các bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước; 01 chiếc cân điện tử thu giữ của bị cáo T do T dùng làm cân chia nhỏ ma túy cần tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước.

[2.5]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Nhật T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Các bị cáo Trần Công Đ, Hoàng Thế S đều phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Nguyễn Nhật T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/4/2018.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Trần Công Đ 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/3/2018.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Hoàng Thế S 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/3/2018.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy tổng hợp (Methamphetamine) trong 02 phong bì thư niêm phong dán kín; Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 cân điện tử. Các vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho vật chứng số NK 957 ngày 03/7/2018.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo Nguyễn Nhật T, Trần Công Đ, Hoàng Thế S phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Công an thành phố Vinh
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An
- Trại tạm giam công an Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Các bị cáo
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hoa